TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **464**/2026/QĐST - HNGĐ	Cần Thơ, ngày 23 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 1061/2026/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2026, giữa:

* Bà **Đinh Thị Ngọc H,** sinh ngày 31/8/1989;
CC số 086189012681 cấp ngày 19/6/2025; SĐT 0909 027 033
Địa chỉ: số 74C, khu vực Y, phường C, TP. T

* Ông **Trần Nguyễn Hoàng S**, sinh ngày 11/10/1989;
CC số 086089005325 cấp ngày 22/7/2024; SĐT 0939 331 307
Địa chỉ: số 74C, khu vực Y, phường C, TP. T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn*: **Đinh Thị Ngọc H,** sinh ngày 31/8/1989;
CC số 086189012681 cấp ngày 19/6/2025; SĐT 0909 027 033
Địa chỉ: số 74C, khu vực Yên Hạ, phường Cái Răng, TP. Cần Thơ.

* *Bị đơn*: **Trần Nguyễn Hoàng S**, sinh ngày 11/10/1989;
CC số 086089005325 cấp ngày 22/7/2024; SĐT 0939 331 307
Địa chỉ: số số 74C, khu vực Yên Hạ, phường Cái Răng, TP. Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà **Đinh Thị Ngọc H** và ông **Trần Nguyễn Hoàng S** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: thống nhất không có con chung.

* Về tài sản chung: thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Đinh Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007099 ngày 20/10/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Đinh Thị Ngọc H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- UBND xã Trung thành, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG